

Số:/QĐ-UBND

Nga Thái, ngày.....tháng.....năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính
trên địa bàn xã Nga Thái năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGA THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 22/KH/TU ngày 23/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 4269/QĐ-UBND ngày 25/12/2021 của UBND huyện Nga Sơn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nga Sơn 2022;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND xã Nga Thái về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã Nga Thái, giai đoạn 2021 – 2025;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng – Thông kế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã Nga Thái, năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND&UBND xã, cán bộ công chức chuyên môn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã (B/c);
- Như Điều 3 QĐ (T/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Công Văn

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã Nga Thái năm 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày 29/12/2021

của Ủy ban nhân dân xã Nga Thái)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có đủ phẩm chất, đạo đức tốt, năng lực, trình độ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ; nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ hành chính công, tạo thuận lợi nhất cho các tổ chức và cá nhân trong giải quyết công việc; thực hiện ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý; tăng tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử, tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4; tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã

1.2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước đầy đủ, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%; thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 95% trở lên.

Tối thiểu 90% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

95% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; 95% các cơ quan, đơn vị có cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí việc làm.

100% cán bộ, công chức xã đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tăng tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

100% hồ sơ công việc tại các cấp chính quyền được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

2. Yêu cầu

UBND cấp xã, các đơn vị sự nghiệp nhận thức thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, đơn vị mình.

Công tác cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của các cấp, các ngành. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; hoàn thiện các thể chế, chính sách thu hút đầu tư.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản QPPL thuộc các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, môi trường, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, tài chính ngân sách, hộ tịch, phòng cháy chữa cháy, văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, hành chính - tư pháp, an sinh xã hội...

Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số

Tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm huy động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch.

Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi, thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các mẫu đơn, tờ khai không cần thiết, không hợp lý; đặc biệt là các mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp. Rà soát, cắt giảm các khâu trong lĩnh vực đất đai, chính sách, hộ tịch..., .

Tập trung giải quyết các thủ tục hành chính, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giải quyết; 95% tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan.

Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước.

Tiếp tục cập nhật, niêm yết đầy đủ, kịp thời các TTHC mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, đồng thời rà soát đề nghị bãi bỏ hoặc hủy bỏ theo quy định đối với TTHC không cần thiết, không phù hợp nhằm cắt giảm chi phí, thời gian của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Công khai kịp thời tất cả các quyết định công bố TTHC tại Bộ phận Một cửa liên thông xã, trên Trang thông tin điện tử của xã để tổ chức, công dân dễ hiểu, dễ thực hiện; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các TTHC và công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 61/2018/QĐ-TTg ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính Nhà nước.

Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC qua hệ thống bưu chính và ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết hồ sơ TTHC nhằm giảm bớt thời gian, chi phí, thuận tiện cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp; bưu chính công ích trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm 2022 đạt ít nhất 20%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã theo quy định của Chính phủ, của UBND tỉnh, tránh chồng chéo, trùng lặp.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các nhiệm vụ đã phân cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

Đẩy mạnh tinh giản biên chế công chức theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

Quy định chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính các cấp.

Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo việc thực hiện quy chế văn hóa công sở, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện tăng mức đầy tư cho phát triển kinh tế, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho việc chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục thể thao.

Tham mưu cho UBND xã về các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, khuyến khích doanh nghiệp thành lập, đầu tư trên địa bàn.

Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch về tài chính, tài sản theo đúng quy định hiện hành.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành

Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

UBND xã triển khai xây dựng Kế hoạch CCHC của xã. Theo đó, phân công, giao cụ thể trách nhiệm cho từng cá nhân, tập thể thực hiện công tác cải cách hành chính theo lĩnh vực phụ trách. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Đổi mới cách thức, đa dạng hóa nội dung tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công mức độ 3, 4, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội thảo, hội nghị, thực hiện lồng ghép các nội dung cải cách hành chính qua các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng...

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tầng lớp nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của các ngành, địa phương.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cụ thể sản phẩm; cơ quan chủ trì; cơ quan phối hợp; thời gian thực hiện và kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được xác định theo phụ lục đính kèm.

2. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND xã.

a) Tham mưu cho UBND xã, Chủ tịch UBND xã công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ban hành kế hoạch và thực hiện kiểm tra, rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính và định kỳ tham mưu, đề xuất với UBND xã, sơ kết, tổng kết việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại địa phương.

b) Tổ chức việc tiếp nhận và đơn đốc xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐCP ngày 14/02/2008 của Chính phủ.

2. Công chức tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã, Chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã; báo cáo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

3. Cán bộ kế toán Tài chính: Chủ trì, phối hợp với phòng tài chính, báo cáo UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; đồng thời chỉ đạo, đơn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Chủ động tổ chức thực hiện kịp thời các chỉ đạo cải cách tiền lương của Chính phủ. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công.

4. Cán bộ Văn hóa và Thông tin: Phối hợp với Văn phòng UBND xã, Đài phát thanh và các đơn vị liên quan, tham mưu, đề xuất UBND xã, Chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn xã, kế hoạch cải cách hành chính bằng nhiều hình thức như: Đăng tin, bài trên cổng thông tin điện tử, duy trì chuyên mục cải cách hành chính trên báo, đài phát thanh xã, phát hành tờ rơi, hội nghị,.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn xã Nga Thái, trong quá trình tổ chức thực hiện có gì khó khăn vướng mắc báo cáo về Văn phòng UBND xã để được bổ sung, xử lý kịp thời./.

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo quyết định số...../QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Nga Thái)

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/ kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí thực hiện
1. Cải cách thể chế						
1	Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi, thi hành pháp luật	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	- Công chức tư pháp	- Cán bộ, công chức xã	Báo cáo định kỳ	Kinh phí chi thường xuyên
2. Cải cách thủ tục hành chính						
1	Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các mẫu đơn, tờ khai không cần thiết, không hợp lý; đặc biệt là các mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp Rà soát, cắt giảm các khâu, các bước trong thực hiện các thủ tục hồ sơ đất đai, chính sách, hộ tịch....	- Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính - Báo cáo kết quả rà soát	- UBND cấp xã thực hiện rà soát theo kế hoạch của UBND xã oặc thường xuyên rà soát, kiến nghị	- Văn phòng UBND xã hướng dẫn công chức liên quan thực hiện	Thường xuyên trong năm	Kinh phí chi thường xuyên

2	Tập trung giải quyết các TTHC, đảm bảo duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% hồ sơ TTHC đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giả quyết; 95% tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của UBND xã	- Báo cáo kết quả rà soát - Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng UBND xã	- Văn phòng UBND xã hướng dẫn công chức liên quan thực hiện	Thường xuyên trong năm	Kinh phí chi thường xuyên
3	Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết TTHC	- Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng UBND xã	- UBND xã - Cơ quan, tổ chức, cá nhân, Doanh nghiệp	Báo cáo kết quả khảo sát tháng 12/2022	Kinh phí chi thường xuyên
3. Cải cách tổ chức bộ máy						
	Tổ chức, kiểm tra đối với các nhiệm vụ đã phân cấp	Báo cáo kết quả thực hiện	- UBND xã	- Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan	Báo cáo kết quả khảo sát tháng 12/2022	Kinh phí chi thường xuyên
4. Cải cách chế độ công vụ						
	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ về số lượng, nâng cao chất lượng; 100% cán bộ, công chức đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng UBND xã	- Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan	Quý IV/2022	Kinh phí chi thường xuyên
5. Cải cách Tài chính công						
1	Tham mưu cho UBND xã về các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, khuyến khích doanh nghiệp thành lập, đầu tư trên địa bàn	Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức kế toán	Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan	Quý IV/2022	Kinh phí chi thường

						xuyên
2	Thực hiện việc công khai, minh bạch về tài chính, tài sản theo đúng quy định hiện hành	Văn bản chỉ đạo	Công chức kế toán	Cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan	Quý IV/2022	Kinh phí chi thường xuyên
6. Xây dựng chính quyền điện tử						
	Duy trì và nâng cấp hệ thống thông tin cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng UBND xã	- Công chức văn hóa	Thường xuyên trong năm	Kinh phí chi thường xuyên
	Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ ô sơ công việc điện tử của cơ quan nhà nước theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện	- Văn phòng UBND xã	- Công chức văn hóa	Thường xuyên trong năm	Kinh phí chi thường xuyên